

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 104 /2022/HS-ST
Ngày: 23-6-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trung Nam

Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Minh T, sinh năm 1999 tại: Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Phạm Đình N và bà Tô Thị Tố Ng; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 10/02/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

Bị hại: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1992. Nơi cư trú: Tổ C, thôn T, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Ông Lê Mậu H, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

2. Ông Phạm Văn Đ, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Tổ 3, thôn T, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

3. Bà Hoàng Thị Bích H, sinh năm: 2001. Địa chỉ: Tổ 7, khu phố H, phường H, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/10/2021, Phạm Minh T cùng với bạn là ông Dương Hữu T (sinh năm 1999; HKTT: ấp T, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) và Lưu Văn V (sinh năm 2000; HKTT: khu phố B, phường H, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) đến chòi bờ đập C thuộc tổ 10, thôn T, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để ăn nhậu. Khi T đang ngồi nhậu thì thấy ông Nguyễn Văn B đang ngồi nhậu cùng với ông Lê Mậu H, ông Phạm Văn Đ và một số người bạn khác ở chòi kế bên. T nhớ lại trước đó T cho ông B mượn số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) và nhiều lần đòi lại nhưng ông B chưa trả nên T bực tức và nảy sinh ý định đánh gây thương tích cho ông B. T quan sát thấy một con dao dài khoảng 30cm, có lưỡi bằng kim loại rộng 07cm, cán bằng gỗ có sẵn trong chòi mà mình đang ngồi nhậu nên nhặt lấy cầm đi sang chòi của ông B. Tại đây, T cầm dao đâm bốn nhát vào vùng lưng và tay gây thương tích cho ông B thì được ông Lê Mậu H can ngăn đẩy T ra. Thấy nhóm của ông B đông người, sợ bị đánh lại nên T cầm theo con dao bỏ về nhà tại tổ 9, thôn T, xã C, thị xã Phú Mỹ. Trên đường đi T vứt bỏ con dao bên bờ đường. Ông B được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa. Ngày 22/11/2021, ông Nguyễn Văn B làm đơn yêu cầu giám định thương tích.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số: 343/TgT, ngày 31/12/2021 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sẹo nhỏ
- 03 sẹo trung bình.
- Gãy 01 xương sườn.
- Tràn dịch màng phổi trái, điều trị nội khoa hiện ổn định, không phải phẫu thuật.

- Vết thương thận, chấn thương thận độ II, điều trị bảo tồn, hiện chưa thấy ảnh hưởng chức năng thận

2. Về vật gây thương tích, cơ chế:

- Các thương tích trên được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng sắc nhọn tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:

- + Với thương tích 1: chiều từ sau ra trước.
- + Với thương tích 2: chiều từ sau ra trước, từ trên xuống dưới.
- + Với thương tích 3: Chiều từ phải sang trái, từ sau ra trước.
- + Với thương tích 4: Chiều từ sau ra trước.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 16% (mười sáu phần trăm).”

Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã tiến hành cho Phạm Minh T chỉ dẫn hiện trường nơi vứt hung khí gây án nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn B yêu cầu Phạm Minh T bồi thường số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Hiện Phạm Minh T chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 48/KSĐT-KT ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Phạm Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 3 đến 4 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015, để giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại ông Nguyễn Văn B.

Bị hại ông Nguyễn Văn B có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, nhưng yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản gồm:

- Chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện Bà Rịa từ ngày 31/10/2021 đến ngày 07/11/2021 là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).
 - Thu nhập bị mất 4 tháng (từ ngày 01/11/2021 đến ngày 28/02/2022), 1 ngày 500.000đ là: 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).
 - Chi phí đi lại tái khám 2 lần là: 10.000.000đ (Mười triệu đồng)
 - Thiệt hại về tinh thần là: 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng)
- Tổng cộng là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng)

Bị cáo Phạm Minh T thống nhất với nội dung truy tố của đại diện viện kiểm sát, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xét xử theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

^[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

^[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, Phạm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của Tú với lời

khai của bị hại, nhân chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/10/2021 tại Chòi bờ đập C thuộc tổ 10, thôn T, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Phạm Minh T có hành vi dùng 01 (một) con dao dài khoảng 30cm, có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rộng khoảng 7cm, có một cạnh sắc, đầu nhọn đâm vào vùng lưng và tay trái gây thương tích cho ông Nguyễn Văn B với tỷ lệ thương tích là 16% (Mười sáu phần trăm).

Do Phạm Minh T sử dụng hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho người khác với tỷ lệ 16%, hành vi của T có tính chất côn đồ, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, đúng như truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ.

^[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt một mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

^[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Phạm Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

^[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Văn B yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại các khoản chi phí khám chữa bệnh, tiền thu nhập bị mất, chi phí đi lại, bồi thường tổn thất tinh thần, tổng cộng 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Yêu cầu bồi thường chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện Bà Rịa từ ngày 31/10/2021 đến ngày 07/11/2021 là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Do ông B không cung cấp được hóa đơn khám chữa bệnh nên không có cơ sở để HĐXX xem xét yêu cầu này. HĐXX dành cho ông B được quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường khoản chi phí này trong vụ dân sự khác.

2. Về thu nhập bị mất: Ông B yêu cầu bị cáo bồi thường khoản thu nhập bị mất 4 tháng (từ ngày 01/11/2021 đến ngày 28/02/2022) là chưa phù hợp. Theo tình trạng bệnh lý của ông B thể hiện trong hồ sơ bệnh án, thì khoảng thời gian cần để ông B điều trị và dưỡng sức được chấp nhận là 02 tháng. Do ông B không cung cấp được bằng lương chứng minh thu nhập bị mất nên căn cứ mức thu nhập bình quân của tài xế xe cầu tại địa phương, HĐXX chấp nhận mức lương 12.000.000đ/tháng. Như vậy, mức thu nhập bị mất được chấp nhận là $12.000.000\text{đ/tháng} \times 2 = 24.000.000\text{đ}$.

3. Chi phí đi lại tái khám 02 lần: Xét ông B cư trú tại xã C, thị xã Phú Mỹ, nơi ông B điều trị là Bệnh viện Bà Rịa. Do đó, chi phí đi lại cho 02 tái khám phù hợp được chấp nhận là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

4. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tổn thất về tinh thần: Căn cứ vào mức độ thiệt hại về sức khỏe của ông B bị xâm phạm, HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường cho ông B 1 khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương cơ sở (1.490.000đ/tháng) là: 14.900.000đ.

Thiệt hại xảy ra đối với ông B hoàn toàn do lỗi của bị cáo, do đó HĐXX buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ các khoản thiệt hại trên cho ông B. Tổng thiệt hại là: 40.900.000đ (Bốn mươi triệu, chín trăm nghìn đồng)

^[6] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ không thu giữ được vật chứng nên HĐXX không xem xét giải quyết.

^[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 40.900.000đ là 2.045.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015.

1. Xử phạt Phạm Minh T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Phạm Minh T phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn B các khoản:

- Thu nhập bị mất: 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng)
- Chi phí đi lại: 2.000.000đ (Hai triệu đồng)
- Thiệt hại do tổn thất về tinh thần: 14.900.000đ (Mười bốn triệu, chín trăm nghìn đồng)

Tổng cộng là: 40.900.000đ (Bốn mươi triệu, chín trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Phạm Minh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.045.000đ (Hai triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm (riêng bị

hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai).

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Công an tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thảo Nguyên